

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/KDTM-PT
Ngày 15 - 10 - 2020
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Hữu Nhân

Các Thẩm phán:

Bà Lê Thị Vân

Ông Nguyễn Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phước Minh Phong – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Phạm Thế Mỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2020/TLKDTM-PT ngày 17/8/2020 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

Do Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 01/2020/KDTM-ST ngày 07/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 268/2020/QĐ-PT ngày 19/8/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 103/2020/QĐ-HPT ngày 10/9/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 197/2020/QĐ-HPT ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh LĐ.

Địa chỉ: Số 29 HBT, Phường S, thành phố ĐL.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị Thu H – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh LĐ.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trịnh Văn T – Chức vụ: Trưởng phòng Kiểm soát rủi ro Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh LĐ.

(Văn bản ủy quyền số: 377/2020/GUQ-CNLD ngày 08/9/2020).

- Bị đơn: Công ty ĐL.

Địa chỉ: Số 1/1 Tkh, Phường M, thành phố ĐL.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Trọng T1 – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty ĐL.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Đoàn Thanh T - Là Luật sư của Chi nhánh Công ty Luật HG thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người kháng cáo:* Công ty ĐL – Bị đơn.

(Ông T, ông T1 có mặt; Luật sư T vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh LD thì:

Ngày 19-9-2017, Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh LD (sau đây gọi tắt là *Ngân hàng S*) và Công ty ĐL (sau đây gọi tắt là *Công ty ĐL*) ký hợp đồng tín dụng số LD1726200575. Theo đó, Ngân hàng cho Công ty ĐL vay số tiền 53.000.000.000 đồng, mục đích vay là chuyển nhượng bất động sản, thời hạn vay 240 tháng, thời gian ân hạn: Ân hạn vốn gốc là 02 năm kể từ ngày giải ngân đầu tiên; ân hạn lãi vay là 01 năm kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Toàn bộ tiền lãi phát sinh trong thời gian ân hạn được nhập vào vốn gốc và trở thành vốn gốc. Sau thời gian ân hạn vốn gốc được trả định kỳ hàng năm, lãi vay được trả định kỳ hàng tháng.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền thuộc thửa đất số 115, tờ bản đồ số 11, Phường M, thành phố ĐL; địa chỉ thửa đất: Số 1/1 đường Tkh, Phường M, thành phố ĐL, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH561524 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 17-8-2017 thuộc quyền sử dụng của Công ty ĐL, được thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 1701-348/2017/TC ngày 02-10-2017.

Thực hiện hợp đồng, ngày 19-9-2017 Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty ĐL số tiền vay 53.000.000.000 đồng, theo giấy nhận nợ số 01/GNN/LD1726200575. Đến ngày 29-9-2018 toàn bộ số tiền lãi: 5.830.726.027 đồng phát sinh trong thời gian ân hạn được nhập vào vốn gốc và trở thành vốn gốc, trong đó vốn gốc là 53.000.000.000 đồng, lãi ân hạn 01 năm đầu tiên nhập vốn là 5.830.726.027 đồng, tổng vốn là 58.830.726.027 đồng. Sau thời gian ân hạn lãi vay, tính đến nay Công ty ĐL mới thực hiện trả cho Ngân hàng S được 05 lần tiền lãi với số tiền 1.844.672.494 đồng trên số tiền lãi phải trả.

Ngoài ra, trong quá trình thực hiện hợp đồng thì người đại diện theo pháp luật của Công ty ĐL bị bắt tạm giam về hình sự; khi thay đổi người đại diện theo pháp luật Công ty ĐL không thông báo cho Ngân hàng S biết là vi phạm các nghĩa vụ cam kết trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết ngày 19-9-2017.

Nay, Ngân hàng S khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty ĐL có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng S số tiền 69.847.090.899 đồng (*Trong đó vốn gốc là 53.000.000.000 đồng, lãi ân hạn 01 năm đầu tiên nhập vốn: 5.830.726.027 đồng, tổng vốn: 58.830.726.027 đồng; lãi trong hạn 10.193.738.879 đồng, lãi chậm trả 822.625.992 đồng*), đồng thời yêu cầu Công ty ĐL tiếp tục chịu lãi phát sinh và duy trì biện pháp thế chấp tài sản để bảo đảm cho việc thi hành án.

Theo lời trình bày của người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty ĐL là ông Phạm Trọng T1 thì:

Công ty ĐL xác nhận ngày 19-9-2017 giữa Ngân hàng S và Công ty ĐL có ký hợp đồng tín dụng số LD1726200575 để vay số tiền 53.000.000.000 đồng, thời hạn vay 240 tháng, thời gian ân hạn: ân hạn vốn gốc là 02 năm kể từ ngày giải ngân đầu tiên; ân hạn lãi vay là 01 năm kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Toàn bộ tiền lãi phát sinh trong thời gian ân hạn được nhập vào vốn gốc và trở thành vốn gốc. Đến ngày 26-6-2019, thì Công ty ĐL đã thay đổi người đại diện theo pháp luật từ ông Phan Nguyễn Duy T2 sang ông Phạm Trọng T1. Thời điểm chuyển giao người đại diện theo pháp luật, ông có biết Công ty ĐL còn nợ Ngân hàng S số tiền vốn gốc là 58.830.726.027 đồng và các khoản lãi suất chưa thanh toán.

Qua khởi kiện của Ngân hàng S yêu cầu Tòa án buộc Công ty ĐL có nghĩa vụ trả số tiền gốc là 58.830.726.027, lãi trong hạn tạm tính đến ngày 4-3-2020 là 7.918.198.633 đồng, lãi quá hạn là 531.953.902 đồng. Tổng cộng yêu cầu Công ty ĐL có nghĩa vụ trả số tiền 67.280.878.562 đồng thì Công ty ĐL sẽ tiến hành đối chiếu khoản tiền lãi chưa trả và sẽ thực hiện nghĩa vụ trả. Riêng tiền gốc theo Hợp đồng tín dụng số LD1726200575 ngày 19-9-2017 thì thời hạn vay là 240 tháng, cho đến tháng 9-2020 mới đến hạn trả nợ gốc nên Công ty ĐL không vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, do đó ngân hàng yêu cầu Công ty ĐL thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc thì Công ty ĐL không đồng ý.

Tại Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 01/2020/DS-ST ngày 07/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL. Xử:

1.1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh LĐ về việc khởi kiện “*Tranh chấp về Hợp đồng tín dụng*”.

1.2. Buộc Công ty ĐL có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh LĐ số tiền 69.847.090.899 đồng (*trong đó vốn gốc là 53.000.000.000 đồng, lãi ân hạn 01 năm đầu tiên nhập vốn: 5.830.726.027 đồng, tổng vốn: 58.830.726.027 đồng; lãi trong hạn 10.193.738.879 đồng, lãi chậm trả 822.625.992 đồng*)

1.3. Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp số 1701-348/2017/TC ngày 02-10-2017 giữa Ngân hàng S và Công ty ĐL đối với tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền thuộc thửa đất số 115, tờ bản đồ số 11, Phường M, thành phố ĐL; địa chỉ thửa đất: số 1/1 đường Tkh, Phường M, thành phố ĐL, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH561524 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 17-8-2017 thuộc quyền sử dụng của Công ty ĐL để đảm bảo cho việc

thi hành án. Trường hợp Công ty ĐL không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng S được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ.

Ngoài ra, Tòa án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các bên đương sự.

Ngày 24/7/2020 và ngày 27/7/2020 của bị đơn Công ty ĐL có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 01/2020/KDTM-ST ngày 07/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL và yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại tính hợp pháp, chính xác của bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay: Người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty ĐL là ông Phạm Trọng T1 vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh LD là ông Trịnh Văn T không chấp nhận kháng cáo và đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng nhận định: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán trong quá trình thụ lý và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa là đúng pháp luật. Căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị đơn Công ty ĐL, giữ nguyên Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 01/2020/DS-ST ngày 07/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn Công ty ĐL là Luật sư Đoàn Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Tòa án cấp phúc thẩm căn cứ khoản 3 Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung là có căn cứ.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Xuất phát từ việc ngày 19/9/2017 giữa Ngân hàng S và Công ty ĐL có xác lập Hợp đồng tín dụng số LD1726200575. Theo đó, Ngân hàng S cho Công ty ĐL vay số tiền 53.000.000.000 đồng, mục đích vay là chuyển nhượng bất động sản. Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng do Công ty ĐL vi phạm nghĩa vụ đã cam kết nên Ngân hàng S khởi kiện yêu cầu Công ty ĐL có nghĩa vụ trả tổng số tiền 69.847.090.899 đồng và tiếp tục chịu lãi phát sinh, đồng thời duy trì biện pháp thế chấp tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án. Bị đơn Công ty ĐL không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng S nên các bên phát sinh tranh chấp. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án này là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” là đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung: Xét kháng cáo của bị đơn Công ty ĐL thì thấy rằng:

Ngày 19/9/2017, Ngân hàng S và Công ty ĐL có ký Hợp đồng tín dụng số LD1726200575, theo đó Ngân hàng S cho Công ty ĐL vay số tiền 53.000.000.000 đồng, mục đích vay là chuyển nhượng bất động sản, thời hạn

vay 20 năm, thời gian ân hạn: Ân hạn vốn gốc là 02 năm kể từ ngày giải ngân đầu tiên; ân hạn lãi vay là 01 năm kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Toàn bộ tiền lãi phát sinh trong thời gian ân hạn được nhập vào vốn gốc và trở thành vốn gốc. Sau thời gian ân hạn vốn gốc được trả định kỳ hàng năm, lãi vay được trả định kỳ hàng tháng;

Để đảm bảo cho khoản vay trên thì ngày 02/10/2017, Ngân hàng S và Công ty ĐL đã ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 1701-348/2017/TC, tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 115, tờ bản đồ số 11 tại số 1/1 Tkh, Phường M, thành phố ĐL, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH561524 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp cho Công ty ĐL ngày 17/8/2017 là có trên thực tế và được các bên đương sự thừa nhận.

[4] Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của Công ty ĐL là ông Phạm Trọng T1 thừa nhận Công ty ĐL còn nợ Ngân hàng S số tiền gốc là 53.000.000.000 đồng, lãi ân hạn 01 năm đầu tiên nhập vốn là 5.830.726.027 đồng.

Căn cứ vào hợp đồng tín dụng trên và theo thỏa thuận của các bên thì đến ngày 20/9/2018 Công ty ĐL bắt đầu có nghĩa vụ trả lãi cho Ngân hàng S nhưng hiện nay Công ty ĐL mới trả được 05 lần tiền lãi tương ứng số tiền 1.844.672.494 đồng trên tổng số tiền lãi phải thanh toán 12.038.411.373 đồng là vi phạm nghĩa vụ trả lãi theo thỏa thuận tại mục 7 trong Hợp đồng tín dụng số LD1726200575 ngày 19/9/2017.

Hơn nữa, ngày 27/11/2017 Công ty ĐL thay đổi người đại diện theo pháp luật sang ông Phan Nguyễn Duy T2, theo Quyết định Đại hội cổ đông số 03/QĐ-Cty CP (Bút lục 05; 67- 69); ngày 26/6/2019 tiếp tục thay đổi người đại diện theo pháp luật từ ông Phan Nguyễn Duy T2 sang cho ông Phạm Trọng T1, theo thông báo số: 01-2019/TB thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (BL 132-133) nhưng Công ty ĐL không thông báo cho Ngân hàng S là vi phạm khoản g, Điều 9 Phụ lục các điều khoản chung đính kèm hợp đồng tín dụng đã ký kết, cụ thể: *“Bên được cấp tín dụng cam kết khi tiến hành tổ chức lại doanh nghiệp (bao gồm các trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi) kể cả việc thay đổi các nội dung hoạt động ghi trên giấy đăng ký kinh doanh, bên cấp tín dụng phải thông báo cho Ngân hàng S trong thời hạn 15 ngày làm việc (theo ngày làm việc của Ngân hàng S) trước ngày có phát sinh thay đổi”*.

[5] Mặt khác, trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng thì ngày 08/5/2018 ông Phan Nguyễn Duy T2 là người đại diện theo pháp luật của Công ty ĐL vào thời điểm này còn bị Cơ quan Điều tra Công an thành phố Hồ Chí Minh tạm giữ về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác. Qua đơn đề nghị ngày 04/3/2019 của các thành viên cổ đông Công ty ĐL gửi Ngân hàng S thể hiện ông T2 đang bị khởi tố và bị Công an Thành phố Hồ Chí Minh bắt tạm giam (Bút lục 25, 26, 42) là vi phạm điểm i, khoản 1, Điều 1 Phụ lục các điều khoản chung đính kèm Hợp đồng tín dụng đã ký

kết, cụ thể: “Người quản lý, điều hành của bên được cấp tín dụng bị khởi tố, truy tố, tạm giam, xét xử hình sự”.

[6] Qua đối chiếu những vi phạm hợp đồng trên với những thỏa thuận của các bên tại điểm p, khoản 1, khoản 2 của Phụ lục các điều khoản chung đính kèm hợp đồng tín dụng đã ký kết thì Ngân hàng S có quyền chấm dứt cho vay và thu hồi nợ trước hạn và việc Công ty ĐL cho rằng chỉ vi phạm nghĩa vụ trả lãi, không vi phạm nghĩa vụ trả gốc nên Công ty ĐL chỉ đồng ý trả lãi, không đồng ý trả gốc là không đúng với ý chí tự nguyện cam kết ban đầu của các bên nên Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận lời trình bày trên của Công ty ĐL là có căn cứ.

[7] Bên cạnh đó, ngày 19/9/2017 Ngân hàng S đã giải ngân cho Công ty ĐL số tiền vay 53.000.000.000 đồng, theo giấy nhận nợ số: 01/GNN/LD1726200575, đến ngày 29/9/2018 toàn bộ số tiền lãi 5.830.726.027 đồng phát sinh trong thời gian ân hạn được nhập vào vốn gốc và trở thành vốn gốc, trong đó vốn gốc là 53.000.000.000 đồng, lãi ân hạn 01 năm đầu tiên nhập vốn là 5.830.726.027 đồng, tổng vốn là 58.830.726.027 đồng.

[8] Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo pháp luật của Công ty ĐL là ông Phạm Trọng T1 cũng thừa nhận khoản nợ này. Do đó, có đủ cơ sở để xác định Công ty ĐL vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng S yêu cầu Công ty ĐL có nghĩa vụ trả số tiền vốn gốc là 58.830.726.027 đồng và được Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận là có căn cứ.

[9] Về lãi suất: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do Ngân hàng S xuất trình thể hiện Công ty ĐL mới trả được 05 lần tiền lãi trong hạn cho Ngân hàng S tương ứng với số tiền 1.844.672.494 đồng (ngày 27-10-2018 trả 530.154.282 đồng, ngày 08-8-2019 trả 559.118.212 đồng, ngày 09-9-2019 trả 200.000.000 đồng, ngày 4-10-2019 trả 200.000.000 đồng và ngày 15-10-2019 trả 355.400.000 đồng) trên tổng số tiền lãi trong hạn phải trả 12.038.411.373 đồng.

Do đó, Ngân hàng S yêu cầu Công ty ĐL có nghĩa vụ trả lãi suất còn nợ kể từ ngày 20/9/2017 tính đến ngày xét xử sơ thẩm (07-7-2020) cụ thể như sau: Lãi trong hạn 10.193.738.879 đồng, lãi chậm trả 822.625.992 đồng. Do yêu cầu trả lãi của Ngân hàng S là phù hợp với thỏa thuận giữa hai bên tại mục 5, mục 6 hợp đồng tín dụng; điểm g, Điều 2 của Phụ lục các điều khoản chung đính kèm hợp đồng tín dụng; phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng 2010, Điều 13 Thông tư số: 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước nên được Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận là có căn cứ. Đồng thời, cần buộc Công ty ĐL có nghĩa vụ phải trả các khoản lãi, lãi phạt phát sinh theo hợp đồng tín dụng số LD126200575 ngày 19/9/2017 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ vay là phù hợp với thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

[10] Để đảm bảo cho khoản vay trên thì cùng với việc ký kết Hợp đồng tín dụng số LD126200575 ngày 19/9/2017 thì ngày 02/10/2017 giữa Ngân hàng S và Công ty ĐL có ký kết Hợp đồng thế chấp số: 1701-348/2017/TC, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền thuộc thửa đất số 115, tờ bản đồ số 11, Phường M, thành phố ĐL; địa chỉ thửa đất: số 1/1 đường Tkh, Phường M,

thành phố ĐL, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH561524 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 17/8/2017 thuộc quyền sử dụng của Công ty ĐL. Tài sản được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Lâm Đồng ngày 02/10/2017. Theo quy định tại Điều 319 Bộ luật Dân sự; điểm c khoản 1 Điều 10 và điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị định số: 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm thì việc thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất nêu trên là đúng quy định của pháp luật. Do đó, để đảm bảo cho việc thi hành án sau này, cần tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp trên là phù hợp.

Với phân tích trên, Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị đơn Công ty ĐL để giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[11] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên buộc Công ty ĐL phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 308 - Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số: 326/2014/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn Công ty Cổ phần nhà hàng khách sạn Lan Anh Đà Lạt. Xử:

1- Giữ nguyên Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 01/2020/DS-ST ngày 07/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” giữa nguyên đơn Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh LĐ với bị đơn Công ty ĐL.

1.1- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh LĐ về việc khởi kiện “*Tranh chấp về hợp đồng tín dụng*”.

1.2- Buộc Công ty ĐL có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh LĐ số tiền 69.847.090.899 đồng (*trong đó vốn gốc là 53.000.000.000 đồng, lãi ân hạn 01 năm đầu tiên nhập vốn: 5.830.726.027 đồng, tổng vốn: 58.830.726.027 đồng; lãi trong hạn lãi trong hạn 10.193.738.879 đồng, lãi chậm trả 822.625.992 đồng*).

1.3- Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp số 1701-348/2017/TC ngày 02/10/2017 giữa Ngân hàng TMCP S và Công ty ĐL đối với tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 115, tờ bản đồ số 11, Phường M, thành phố ĐL; địa chỉ thửa đất: Số 1/1 đường Tkh, Phường M, thành phố ĐL, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH561524 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 17/8/2017 thuộc quyền sử dụng của Công ty ĐL để đảm bảo cho việc thi hành án. Trường hợp Công ty ĐL không thực hiện nghĩa vụ trả

nợ thì Ngân hàng TMCP S được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ.

Về nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày 08/7/2020 cho đến khi thi hành án xong nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả số tiền nợ gốc còn phải thi hành án thì phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số LD1726200575 ngày 19-9-2017. (Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

2- Về án phí sơ thẩm:

2.1- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh LĐ số tiền 85.121.000 đồng tạm ứng án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0012213 ngày 22/5/2018 của Chi cục thi hành án dân thành phố ĐL.

2.2- Buộc Công ty ĐL phải chịu 177.847.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

3- Về án phí phúc thẩm: Buộc Công ty ĐL phải chịu 2.000.000 đồng án phí Kinh doanh thương mại phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền 2.000.000 đồng tạm ứng án phí Kinh doanh thương mại phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0017723 ngày 27/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố ĐL.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự”.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND Tp. ĐL;
- CCTHADS Tp. ĐL;
- Phòng KTNV&THA;
- Các đương sự;
- Lưu AV – HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Hữu Nhân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thanh - Huỳnh Châu Thạch

Bùi Hữu Nhân

